

Lê Chân, ngày 10 tháng 7 năm 2024

TRUYỀN THÔNG PHÒNG CHỐNG BỆNH DO NÃO MÔ CẦU

Bệnh do não mô cầu là một bệnh nhiễm khuẩn cấp tính, lây truyền theo đường hô hấp, thường gặp ở lứa tuổi trẻ và dễ gây thành dịch lớn. Theo Bộ Y tế, bệnh do não mô cầu được xếp vào bệnh truyền nhiễm nhóm B.

1. Bệnh do não mô cầu là gì?

Bệnh do não mô cầu là một bệnh truyền nhiễm cấp tính qua đường hô hấp, do vi khuẩn não mô cầu Neisseria meningitidis gây ra.

Bệnh thường xảy ra ở nơi tập trung đông người (nhà trẻ, trường học, ký túc xá, doanh trại, ...), người bị suy giảm miễn dịch hoặc đồng nhiễm khuẩn đường hô hấp.

Tại nước ta, bệnh lưu hành và được ghi nhận rải rác tại nhiều địa phương, hay gặp vào mùa đông - xuân.

2. Diễn tiến của bệnh do não mô cầu

Thời gian ủ bệnh từ 2 - 10 ngày, thông thường từ 3 - 4 ngày.

Thời kỳ lây truyền của bệnh tùy thuộc vào thời gian tồn tại của vi khuẩn não mô cầu ở mũi, họng của người nhiễm khuẩn. Đối với người bệnh, khả năng lây truyền có thể từ vài ngày trước khi khởi phát bệnh cho đến 24 giờ sau khi được điều trị bằng kháng sinh đặc hiệu.

3. Triệu chứng khi mắc bệnh não mô cầu

Viêm màng não mô cầu là bệnh truyền nhiễm cấp tính, do đó các triệu chứng của bệnh xuất hiện đột ngột, bao gồm:

Sốt cao đột ngột.

Đau đầu dữ dội.

Buồn nôn, nôn.

Cố cứng.

Có thể lơ mơ hoặc hôn mê.

Xuất hiện từ ban điển hình: Xảy ra 1-2 ngày sau sốt, lúc đầu dạng chấm sau đó lan nhanh như hình bàn đờ hay dạng bọng nước, kích thước 1-2mm đến vài cm. Từ ban có màu đỏ thẫm hoặc tím thẫm, bờ không đều, bề mặt phẳng đôi khi có hoại tử ở trung tâm, thường xuất hiện ở vùng hông và hai chi dưới.

Bệnh do não mô cầu có các thể lâm sàng: Viêm màng não mủ, nhiễm khuẩn huyết, sốc nhiễm khuẩn, viêm khớp, viêm màng ngoài tim, ... trong đó viêm màng não mủ và nhiễm khuẩn huyết là thường gặp hơn.

Bệnh thường để lại di chứng nặng nề như chậm phát triển tinh thần, điếc, liệt với tỷ lệ từ 10-20%. Tỷ lệ tử vong có thể từ 8 - 15%.



Trong cộng đồng tỷ lệ người mang vi khuẩn không có triệu chứng lâm sàng (người lành mang trùng) ở mũi, họng từ 5% - 25%. Tỷ lệ này thậm chí còn cao hơn tại khu vực ổ dịch.

4. Điều trị, xử trí khi mắc bệnh do não mô cầu

Khi có dấu hiệu mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh do não mô cầu, người bệnh cần phải được cách ly và đưa đến cơ sở y tế để được khám, điều trị kịp thời.

5. Phòng chống bệnh do não mô cầu:

Tuyên truyền giáo dục sức khỏe: Cung cấp những thông tin cần thiết về bệnh viêm màng não do não mô cầu cho nhân dân, nhất là nơi có bệnh lưu hành, để nhân dân biết phát hiện bệnh sớm, cách ly và cộng tác với ngành y tế thực hiện phòng chống dịch trong cộng đồng

- Vệ sinh phòng bệnh.

+ Nhà ở, nhà trẻ, lớp học phải thông thoáng, sạch sẽ và có đủ ánh sáng.

+ Tại nơi có ổ dịch cũ, cần tăng cường giám sát, phát hiện sớm các trường hợp sốt, viêm họng để theo dõi. Nếu có điều kiện thì ngoáy họng bệnh nhân cũ và những người lân cận để xét nghiệm tìm người lành mang vi khuẩn não mô cầu.

+ Khuyến cáo người dân tiêm phòng vắc xin phòng ngừa viêm màng não mô cầu tuýp B,C dành cho trẻ từ 6 tháng trở lên và người lớn dưới 45 tuổi hoặc vắc xin ngừa viêm màng não mô cầu 4 tuýp A, C, Y, W-135 bắt đầu 9 tháng trở lên và người lớn dưới 55 tuổi.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Trọng